

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Bá

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tấn Quang
2. Bà Phan Thị Thanh Dung

**- Thư ký phiên tòa :** Bà Lê Huỳnh Lan Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa :** Bà Lê Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 25/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022, đối với bị cáo:

**Bùi Văn Th**, sinh ngày 22/02/1997, tại: Núi Thành, Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Ngư nghiệp; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th, sinh năm 1971 và bà Võ Thụy B, sinh năm 1974. Bị cáo chưa có vợ nhưng có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, chuyển sang tạm giam từ ngày 16/8/2022 đến nay. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1986, chức vụ: Công an viên thôn Long Thạnh, xã Tam Tiến, huyện Núi Thành. Nơi cư trú: Thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

2. Ông Phan Đình Ph, sinh năm 1987, chức vụ: Phó trưởng công an xã Tam Tiến, huyện Núi Thành. Nơi cư trú: Thôn Trung Đà, xã Tam Đ, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

**- Người làm chứng:**

1. Ông Lê Văn R, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông Trần Thanh Tr, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Việt B, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

4. Bà Võ Thụy B, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn Long th, xã Tam T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 10 phút, ngày 15/8/2022, Bùi Văn Th sau khi uống rượu bia về nhà la hét và có lời nói hăm dọa đánh mẹ ruột là bà Võ Thụy B. Sau đó, Thao cầm cây gỗ ra đường ĐT 613B (trước nhà Th) nằm dưới đường la hét, chặn đường và đuổi đánh người đi xe máy qua đường gây mất an ninh trật tự. Ông Huỳnh Văn H công an viên thôn Long Th, xã Tam T nhận được báo cáo của bà Võ Thụy B về sự việc trên nên đã báo cáo cho ông Phan Đình Ph là Phó trưởng công an xã Tam T biết để chỉ đạo giải quyết. Ông Ph phân công ông H cùng với các ông Trần Thanh Tr, Nguyễn Việt B, Lê Văn R là lực lượng dân phòng đến hiện trường để giải quyết vụ việc.

Sau khi nhận được nhiệm vụ, ông Huỳnh Văn H mặc trang phục công an viên; Trần Thanh Tr, Nguyễn Việt B, Lê Văn R mặc trang phục lực lượng dân phòng đến hiện trường. Thấy Th nằm dưới đường la hét, ông H đến và giới thiệu với Th là Công an viên đến để giải quyết việc gây mất trật tự của Th và khuyên Th vào nhà ngủ. Th đứng dậy la hét “*Công an hả*” rồi dùng tay phải đấm vào mặt ông H một cái và vào nhà lấy dao quay ra rượt đuổi tổ công tác. Lúc này, ông Phan Đình Ph mặc trang phục cảnh sát nhân dân đến và giới thiệu với Th là Công an xã Tam T đến làm việc yêu cầu Th chấp hành. Th nói “*Công an xã đến làm việc hả, mời vào nhà*”. Th đi trước vào tới lề đường, ông Phan Đình Ph cùng tổ công tác đi theo sau thì bất ngờ Th quay lại dùng tay phải đấm vào mặt ông Ph một cái và xô ông Ph ngã ngã, rồi tiếp tục cầm dao rượt đuổi tổ công tác. Sau đó, Th đi vào cổng vứt dao xuống đồng cát gần đó thì bị tổ công tác khống chế đưa về trụ sở Công an xã Tam T làm việc và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS - NT ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” như cáo trạng đã truy tố. Về những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Từ những đánh giá và nhận định như trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thông nhất với tội danh; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo đã nhận biết sai trái, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Th khai nhận: Lúc 21 giờ 10 phút, ngày 15/8/2022, Bùi Văn Th sau khi uống rượu bia về nhà gây mất an ninh trật tự tại khu vực. Bà Võ Thụy B là mẹ của bị cáo đã báo cáo cho ông Huỳnh Văn H là Công an viên thôn Long Th, xã Tam T, huyện N. Ông H được cấp trên phân công cùng với lực lượng dân phòng đến hiện trường để giải quyết vụ việc nhưng Bùi Văn Th không chấp hành mà còn đâm vào mặt ông H và dùng dao rượt đuổi tổ công tác. Sau đó, ông Phan Đình Ph là Phó trưởng Công an xã Tam Tiến đến làm việc, yêu cầu Th chấp hành nhưng Th vẫn không chấp hành và đâm vào mặt ông Ph, xô ông Ph ngã, rồi cầm dao rượt đuổi tổ công tác.

[3] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy phù hợp, có căn cứ, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hành vi uống rượu bia rồi la hét, hăm dọa đánh người thân và chặn đánh người đi đường của bị cáo Bùi Văn Th đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương; khi lực lượng chức năng đến yêu cầu bị cáo chấm dứt hành vi này thì bị cáo đã đâm vào mặt của ông Huỳnh Văn H, ông Phan Đình Ph là công an xã Tam Tiến, đồng thời dùng dao rượt đuổi những người có nhiệm vụ duy trì sự ổn định về an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi dùng vũ lực của Bùi Văn Th đã cản trở đến việc thực hiện công vụ của lực lượng công an được phân công, trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” được quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số 70/CT-VKS-NT ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Bùi Văn Th có đủ nhận thức để biết được việc uống rượu bia gây mất an ninh trật tự bị pháp luật nghiêm cấm nhưng khi lực lượng chức năng đến yêu cầu bị cáo chấm dứt hành vi gây mất an ninh trật tự, bị cáo không những không chấp hành mà còn dùng vũ lực chống đối nhằm cản trở việc thực hiện hành vi công vụ của những

người này. Hành vi trên của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến việc thực hiện công vụ của những người đang thi hành công vụ được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã phạm một tội với tính chất thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt tù bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm: Trong quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ 01 con dao lưỡi bằng kim loại, không có cán dài 23cm, dẹp, đầu hẹp nhất dài 02cm, đầu rộng nhất dài 05cm. Đây là hung khí mà bị cáo dùng làm công cụ để cản trở lực lượng thi hành công vụ nên cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có hành vi dùng tay đánh vào mặt ông Phan Đình Ph, ông Huỳnh Văn H nhưng gây thương tích không đáng kể, những người này không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 16 tháng 8 năm 2022.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên, tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật: 01 con dao lưỡi bằng kim loại, không có cán dài 23cm, dẹp, đầu hẹp nhất dài 02cm, đầu rộng nhất dài 05cm (*Vật chứng đã được chuyển cho Chi cục thi hành án huyện Núi Thành theo Quyết định chuyên vật chứng số 38/QĐ-VKS-NT ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành*).

*Về án phí:* Bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/11/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành
- Công an huyện Núi Thành;
- Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Công Bá**